TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HSST
Ngày 18 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; Ông Nguyễn Minh Tuấn.
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/HSST ngày 03 tháng 9 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXX-HSST ngày 08 tháng 01 năm 2019 đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Duy T**, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn Chuyên Th, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà N; giới tính: Nam; nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Ph; Vợ: Nguyễn Thị Ch; con: 01 con; Tiền án, tiền sự: không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Người đại diên hợp pháp của nạn nhân Nguyễn Văn Qu**: Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1958; bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1959; chị Phạm Thị Thu Th, sinh năm 1996; Cùng địa chỉ: Thôn Thống Nh, xã Đông L, huyện Ứng H, thành phố Hà N. Bà Kh và chị Th ủy quyền cho ông Tr tham gia tố tụng; vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Chuyên Th, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà N; có mặt.

- Anh Đỗ Đặng A, sinh năm 1983; Địa chỉ: Phố Trần Đăng N, thị trấn Vân Đ, huyện Ứng H, thành phố Hà N; vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Chị Lê Thị H, sinh năm 1970; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy T, sinh năm 1989 ở thôn Chuyên Th, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà N có Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790157126745, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí M cấp ngày 01/7/2015, có giá trị đến ngày 01/7/2020. T lái xe thuê cho anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1987 ở thôn Chuyên Th, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà N. Khoảng 16h00' ngày 01/9/2018, Nguyễn Duy T điều khiển xe ô tô tải BKS 29C - 903.57, trọng tải 2,7 tấn đi từ xã Châu Gi đi xuống thành phố Phủ L theo đường QL38 mới chiều Yên L - Đồng V để lấy hàng chai lọ nhựa phế liệu, trên xe có anh Nguyễn Văn Th ngồi ghế phụ. Đến khoảng 16h20' cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đến Km 81 + 040 với vận tốc khoảng 50 - 60km/h trên làn đường dành cho xe cơ giới, khi đi đến ngã tư giao cắt với đường DH09 thuộc địa phận thôn Văn X, xã Yên B, huyện Duy T thì lúc này anh Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1989 ở thôn Thống Nh, xã Đông L, huyện Ứng H, thành phố Hà N điều khiển xe mô tô BKS 29Y3 - 382.89 đi từ đường DH09 (phía bên trái chiều đi của T) ra đường QL38 mới. Do thiếu chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không làm chủ tố độ xe, nên đã để đầu xe ô tô tải BKS: 29C - 903.57 đâm vào sườn bên phải xe mô tô BKS 29Y3 - 382.89 do anh Nguyễn Văn Qu đang điều khiển sang làn đường dành cho xe cơ giới chiều Yên L - Đồng V, làm anh Qu bị ngã, va vào cột mốc ở vệ đường phía bên trái chiều Yên L - Đồng V. Xe mô tô BKS 29Y3 - 382.89 bị đổ xuống đường, rê trượt về phía trước khoảng 13,56m. Hâu quả: Anh Nguyễn Văn Qu bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Y và bệnh viện Việt Đ, đến 23h15' cùng ngày thì bị tử vong; xe ô tô tải BKS: 29C - 903.57 và xe mô tô BKS 29Y3 - 382.89 bị hư hỏng nhẹ.

* *Khám nghiệm hiện trường*: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 81 + 040 QL38 mới. Địa điểm xảy ra tai nạn là ngã tư, nơi giao nhau giữa đường QL38 mới và đường DH09. Mặt đường phẳng được chia thành 04 phần đường xe chạy. Hai phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ ở phía ngoài hai bên, mỗi phần đường rộng 1m60 và được phân chia với phần đường dành cho xe cơ giới bởi vạch sơn trắng nét liền, mỗi vạch sơn rộng 0m15. Hai phần đường dành cho xe cơ giới, mỗi phần đường rộng 3m35 và được phân chia với nhau bởi vạch sơn màu vàng nét đứt rộng 0m15. Lề đường hai bên, mỗi bên rộng 0m70. Các số đo được đo vuông góc vào, ra mép đường bên phải chiều Hòa Mạc - Đồng Văn. Cột Km 81 QL38 được cắm bên phải đường, chiều Hòa Mạc - Đồng Văn được xác định là mốc của hiện trường.

Vết 1 là vết lết bánh kép bề mặt màu đen hướng Hòa Mạc - Đồng Văn, KT (2m25 x 0m35). Đo từ điểm gần nhất của vết 1 vào mép đường là 3m47, đo từ điểm cuối vết 1 vào mép đường là 3m57. Đo từ điểm cuối vết 1 về phía Đồng Văn 0m75 là đến đầu dấu vết 2. Dấu vết 2 là mảng vết cầy đứt quãng hướng Hòa Mạc - Đồng Văn KT (7m86 x 0m80). Đo từ điểm gần nhất đầu dấu vết 2 ra mép đường là 0m35, đo từ cuối dấu vết 2 về phía Đồng Văn 4m27 là đến đầu dấu vết 3. Dấu vết 3 là vết cầy đất KT (1m40 x 0m30) hướng Hòa Mạc - Đồng Văn. Đo từ điểm gần nhất đầu dấu vết 3 ra

mép đường 0m95, điểm cuối của dấu vết 3 kết thúc tại bên trái xe mô tô ký hiệu 4. Đo từ đầu dấu vết 3 về phía Đồng Văn 0m68 là đến tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 29Y3 - 382.89 ký hiệu 4. Xe mô tô 4 đổ nghiêng bên trái trên lề đường bên phải chiều Hòa Mạc - Đồng Văn, đầu xe quay về Đồng Văn. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô 4 ra mép đường là 1m75, đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô 4 ra mép đường là 1m25. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô 4 về phái Đồng Văn 1m40 là đến tâm dấu vết 5. Dấu vết 5 là khu vực đất bị cầy xới KT (0m60 x 0m60), sâu 0m30. Đo từ tâm dấu vết 5 ra mép đường là 0m80 và về phía Đồng Văn 0m20 là dấu chân cột mốc lộ giới ký hiệu 6. Cột mốc 6 bị đổ nghiêng trên lề đường bên phải chiều Hòa Mạc - Đồng Văn, đầu cột mốc quay về Đồng Văn. Tại bề mặt tấm phản quang của cột mốc 6 có diện mài sạt chùi sạch bụi bẩn mới trên diện KT (0m38 x 0m16) không rõ hướng. Bề mặt trên đế bê tông ở vị trí bên dưới của cạnh có gắn tấm phản quang có vết trượt sạt mới bám dính chất màu nâu nghi máu khô trên diện KT (0m10 x 0m01) hướng từ cạnh ngoài vào trụ. Đo từ tâm vết 5 về phía Đồng Văn 2m70 là đến tâm dấu vết 7. Dấu vết 7 là khu vực máu, cỏ dập nát KT (0m80 x 0m70). Đo từ tâm vết 7 ra mép đường là 1m20, về phía Đồng Văn 9m50 là đến trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 29C - 903.57 ký hiệu 8. Xe ô tô 8 đỗ trên chiều đường Hòa Mạc - Đồng Văn, đầu xe quay về Đồng Văn. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô 8 vào mép đường là 1m15, đo từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô 8 vào mép đường là 1m10. Đo từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô 8 về phía Đồng Văn 1m35 là đến tâm dấu vết 9. Dấu vết 9 là khu vực gương, nhựa vỡ KT (38m20 x 5m20). Đo từ mép đường bên trái hướng Hòa Mạc - Đồng Văn về phía thôn Văn Xá 19m40 là đến chân cột biển "Giao nhau với đường ưu tiên" cắm bên phải đường DH09 hướng vào thôn Văn Xá - Yên Bắc. Đo từ điểm dầu dấu vết 1 về hướng Hòa Mạc 170m là đến chân cột biển báo "Giao nhau với đường không ưu tiên hai bên" cắm bên phải QL38 mới chiều Hòa Mạc - Đồng Văn.

* *Khám nghiệm tử thi*: Tử thi cao 1m82, thể tạng trung bình. Vùng đỉnh phải sạt da KT (6 x 4)cm hướng từ sau về trước trên diện sưng nề vùng đỉnh thái dương hai bên. Giữa trán sạt da KT (4 x 0,1)cm hướng từ trước về sau. Sạt da trán trái KT (10 x 6)cm hướng từ trên xuống dưới, chếch từ phải sang trái. Sạt da gò má trái KT (5 x 2)cm hướng từ trên xuống dưới, chếch từ phải sang trái, hai lỗ mũi và ống tai ngoài bên phải có nhiều dịch máu, sạt da vùng ngực KT (20 x 4)cm hướng từ dưới lên trên, chếch từ rái sang phải. Bụng có nhiều vết sạt da trên diện KT (30 x 10)cm hướng từ dưới lên trên, chếch từ phải sang trái. Sạt da bầm tím mu bàn chân trái KT (9x 4)cm hướng. Sạt da bả vai phải KT (17 x 3)cm, hướng từ trên xuống dưới. Lưng có nhiều vết sạt da trên diện KT (21 x 13)cm không rõ hướng. Vùng thắt lưng mông trái sạt da KT (32 x 12)cm hướng từ dưới lên trên, chếch từ trái sang phải.

Mổ tử thi: Mở da đầu: Tụ máu dưới da đầu KT (45 x 30)cm; vỡ xương đỉnh, xương thái dương bên phải KT (35 x 0,1)cm; dập não, phù não, dịch máy chảy ra ngoài qua đường vỡ.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 98/TT ngày 20/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *"Nạn nhân Nguyễn Văn Qu tử vong do chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương hộp sọ gây dập não, phù não"*

** Khám nghiệm phương tiện:*

+ Khám xe ô tô BKS: 29C - 903.57: Kính chắn gió phía trước KT (167 x 77)cm bị vỡ nát toàn bộ. Ốp nhựa màu đen phía trước đầu xe dưới chân kính chắn gió có một đường nứt vỡ chạy dài 5,5cm, hướng từ dưới lên trên, hướng từ dưới lên trên. Ốp kim loại phía trước đầu xe phía dưới chân kính chắn gió trước bị đẩy bẹp màu sạt bong tróc sơn để lộ kim loại phía trong trên diện KT (65 x 48)cm, hướng từ trước về sau, từ trái sang phải trên bề mặt bám dính rải rác lớp màng màu đen (nghi cao su) và chất nhầy bóng màu nâu đen nhỏ vụn (nghi tổ chức dưới da, mô), điểm gần nhất cách thành phải cabin 30cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 96cm. Ga lăng (mặt nạ), lưỡi tản nhiệt, lưỡi thông gió phía trước đầu xe bị gãy vỡ trên diện KT (105 x 35)cm, các mảnh nhựa vỡ bị đẩy rơi từ ngoài vào trong gầm ca bin mắc kẹt bởi hệ thống dây điện. Bề mặt ngoài ốp nhựa đền pha, xi nhan trước bên phải có diện trà sạt nhự trên diện KT (30 x 20)cm, hướng từ trái sang phải. Biển số 29C - 903.57 lắp trên ba đờ sốc có diện mài sạt bong tróc phần sơn viền và số màu đen, bám dính chất màu xanh (nghi sơn) trên diện KT (46 x 11)cm, hướng từ trái sang phải, biển số bị đẩy cong từ trước về sau. Ba đờ sốc trướ bằng nhựa màu đen bị gãy, vỡ, trà sạt trên diện KT (165 x 27)cm, bề mặt ba đờ sốc có các vết trà sạt còn bám lớp màng màu trắng, xanh (nghi sơn) hướng từ trái sáng phải. Phía dưới, trong ba đờ sốc có lắp một dàn đèn LED, bề mặt trước cạnh dưới khung đèn có diện trà sạt, bám dính chất màu xanh nghi sơn KT (39 x 0,7)cm. Ốp nhựa bậc lên xuống phía bên phải ca bin màu trắng bị vỡ trên diện KT (39 x 8)cm .

+ Khám xe mô tô BKS 29Y3 - 382.89: Gương chiếu hậu bên trái gãy mất, chỉ còn lại phần chân gương, tay gương bằng kim loại. Đầu tay gương có vết mài sạt bám bụi màu trắng trên diện KT (1 x 0,9)cm, hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Cụm công tắc điều khiển đèn, đề nổ máy, tay ga phía bên phải tay lái bị đẩy từ trong ra ngoài, lệch so với vị trí ban đầu 7cm. Cụm đèn pha, đèn xi nhan bị bật rời khỏi thân xe. Mặt ngoài cánh yếm chắn gió bên phải bị màu sạt bám bụi màu đen trên diện KT (25 x 13)cm, hướng từ trước về sau. Ốp nhựa phía bên phải thân xe bị dập vỡ, bề mặt bị trà sạt nham nhở, bám dính chất màu đen trên diện KT (70 x 13)cm. Giảm sóc phía sau bên phải bị mài sạt, đẩy ép cong phần lò xo và phần ti thro hướng từ ngoài vào trong, từ trước về sau trên diện KT (16 x3)cm. Để chân trái phía trước bị đẩy cong từ trước về sau, từ dưới lên trên. Để chân sau bên trái bị đẩy ép từ trước về sau, từ ngoài vào trong làm hộp bảo vệ xích xe bị đẩy bẹp từ ngòa vào trong trên diện KT (20 x 7)cm, đầu kim loại bên trong ốp cao su để chân này có vết mài sạt KT (3 x 2)cm không rõ chiều hướng. Ốp nhựa bảo vệ cụm đèn tín hiệu phía sau bị bật rời khỏi xe để lộ phần bóng đèn. Pha đèn xi nhan phía sau bên trái bị vỡ trên diện KT (18 x 6)cm và một số dấu vết khác do va chạm tạo nên.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã tạm giữ 01 xe ô tô BKS: 29C - 903.57 của anh Nguyễn Văn Th và 01 xe mô tô BKS 29Y3 - 382.89 của anh Nguyễn Văn Qu.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Theo thỏa thuận giữa anh Nguyễn Văn Th, chủ xe ô tô BKS: 29C - 903.57 và lái xe Nguyễn Duy T, khi xảy ra tai nạn, lái xe có trách nhiệm bồi thường do lỗi của mình gây ra. Do vậy, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Nguyễn Duy T và gia đình đã thỏa thuận và bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Qu tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Các bên đã thống nhất xong về phần bồi thường thiệt hại đồng thời ông Nguyễn Văn Tr (là đại diện hợp pháp của anh Qu) có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Duy T.

** Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với xe ô tô BKS: 29C - 903.57 Cơ quan CSĐT đã trả lại xe ô tô cho anh Nguyễn Văn Th là chủ sở hữu hợp pháp. Anh Nguyễn Văn Th, đã nhận tài sản và không có ý kiến gì khác.

- Đối với xe mô tô BKS 29Y3 - 382.89, loại xe YAMAHA, màu sơn đỏ đen đã thu giữ của nạn nhân Nguyễn Văn Qu, Cơ quan Công an huyện Duy Tiên đã tra cứu xác định xe mô tô trên được đăng ký mới lần đầu ngày 03/02/2017, mang tên chủ sở hữu Đỗ Đặng A, sinh năm 1983, ở thị trấn Vân Đ, huyện Ứng H, TP. Hà N. Quá trình điều tra, anh Đỗ Đặng A khai chiếc xe này trước đây là của anh nhưng anh đã bán cho người không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể; ngoài ra ông Nguyễn Văn Tr (bố của nạn nhân Nguyễn Văn Qu) và chị Phạm Thị Thu Th (vợ nạn nhân Nguyễn Văn Qu) đều khai chỉ biết anh Qu có mua chiếc xe mô tô nói trên về sử dụng mà không biết nguồn gốc chiếc xe mô tô này nên không có căn cứ để xử lý tang vật. Vì vậy, tách xe mô tô trên để tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên, Nguyễn Duy T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 02/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Duy T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố; cơ quan Điều tra Công an huyện Duy Tiên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Duy T có Giấy phép lái xe ô tô hợp lệ. Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 01/9/2018, Nguyễn Duy T điều khiển xe ô tô tải BKS: 29C - 903.57 với vận tốc khoảng 50 - 60km/h từ Châu Gi đi thành phố Phủ L theo đường QL38 mới chiều Yên L - Đồng V trên làn đường dành cho xe cơ giới, khi đi đến ngã tư giao cắt với đường DH09 thuộc địa phận thôn Văn X, xã Yên B, huyện Duy T, do thiếu chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không làm chủ tố độ của xe nên đã để đầu xe ô tô tải BKS: 29C - 903.57 đâm vào sườn bên phải xe mô tô BKS 29Y3 - 382.89 do anh Nguyễn Văn Qu đang điều khiển sang làn đường dành cho xe cơ giới chiều Yên L - Đồng V, làm anh Qu bị ngã xuống vệ đường, va vào cột mốc ở vệ đường phía bên trái chiều Yên L - Đồng V. Hậu quả: Anh Qu bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Y và bệnh viện Việt Đ, đến 23h15' cùng ngày bị tử vong; xe ô tô tải BKS: 29C - 903.57 và xe mô tô BKS 29Y3 - 382.89 bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy T điều khiển xe ô tô tải BKS 29C - 903.57 đi thiếu chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không làm chủ tốc độ xe, đã vi phạm Điều 11 và Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông hậu quả nghiêm trọng, làm chết 01 người đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Do vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp lý.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Duy T là người có nhân thân tốt nên không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 BLHS; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, điều này được thể hiện bằng hành động là sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình khắc phục toàn bộ hậu quả bồi thường cho gia đình người bị hại và được người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; tại phiên tòa,bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo đã từng tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự với Nhà nước. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, nhận định trên, căn cứ vào hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh thực tế của bị cáo và nguyên nhân để xảy ra vụ tai nạn giao thông trên cũng có một phần lỗi của nạn nhân Nguyễn Văn Q khi điều khiển xe mô tô từ đường nhánh ra đường ưu tiên đã không chú ý quan sát, vi phạm điều 24 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, HĐXX xét thấy mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo mà đại diện VKSND huyện Duy Tiên đưa ra đối với bị cáo là phù hợp, đủ nghiêm khắc nhưng cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp cho bị cáo có cơ hội tự cải sửa mình.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Như đã nhận định bị cáo là người có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phạm tội với lỗi vô ý nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp thực tế.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi xảy ra vụ tai nạn trên, bị cáo và gia đình đã bồi thường theo thỏa thuận đối với gia đình nạn nhân anh Nguyễn Văn Qu và được gia đình xác nhận, nay không ai có ý kiến gì, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] *Về vật chứng, tài liệu thu giữ*:

+ Đối với vật chứng là 01 xe ôtô BKS 29C-903.57 và giấy tờ kèm theo là phương tiện mà bị cáo Tiến điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông trong vụ án. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Th và trả lại cho anh Th nhận lại là đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với vật chứng là 01 xe môtô 29Y3-382.89 là phương tiện do nạn nhân Nguyễn Văn Qu điều khiển tham gia giao thông gây tai nạn trong vụ án. Trong quá trình điều tra chưa xác đinh được chủ sở hữu hợp pháp, nên Cơ quan Điều tra Công an huyện Duy Tiên đang lưu giữ để xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe ôtô số 79015712645 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí M cấp cho Nguyễn Duy T là giấy tờ tùy thân của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo T xin được nhận lại nên HĐXX cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

1.*Tuyên bố*: Bị cáo **Nguyễn Duy T** phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: Nguyễn Duy T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/01/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Duy Tiến cho Ủy ban nhân dân xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. *Về vật chứng, tài liệu thu giữ*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy T 01 giấy phép lái xe số 790157126745 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí M cấp ngày 25/6/2015 mang tên Nguyễn Duy T.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Nguyễn Duy T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của nạn nhân Nguyễn Văn Qu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng trong vụ án;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

MẠNH XUÂN HẢI